**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**Tên bài họ**c: ***Bài: DÀN NHẠC MÙA HÈ***

Tuần: 22 Tiết: 211+212 Ngày dạy: 11/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

- Giải được câu đố về các mùa, nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh học.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đírng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Miêu tả vẻ đẹp thú vị của thiên nhiên mùa hè, bày tỏ tình yêu vạn vật quanh mình, thiên nhiên thanh bình;* biết liên hệ bản thân: *Yêu mến mùa hè, vạn vật quanh mình;*  nêu được một số từ ngữ chỉ đặc điểm của bầu trời, cây cối, hoa quả mùa hè.

- Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. *Mở đầu* (5’)**- GV cho HS thảo luận nhóm đôi về các câu đố.- GV giới thiệu tên bài. | - HS thảo luận và giải câu đố:+ Mùa xuân+ Mùa hè- HS quan sát tranh và ghi nhớ tên bài. |
|  | **2. Khám phá và luyện tập****HĐ1: Luyện đọc thành tiếng** - GV đọc mẫu (giọng đọc vui nhộn)- Hướng dẫn HS luyện đọc từ khó: *loa, nhịp chày, sóng đôi, ….*- GV lưu ý HS đọc hết 1 câu thơ mới nghỉ, nhấn giọng ở các từ biểu thị cảm xúc:*Tiếng chim tu hú//**Tiếng nhị, tiếng hồ//**Tiếng chim cúc cu//**Cung trầm, cung bỗng//*- GV kết hợp giải nghĩa từ cho HS xem tranh minh họa về 2 loại nhạc cụ này: - **GV Mở rộng:**  *Vì cùng có hai dây nên đàn hồ có cấu tạo giống như*[*đàn nhị*](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0n_nh%E1%BB%8B)*nhưng kích thước bầu cộng hưởng lớn hơn, âm thanh trầm hơn đàn nhị.* | - HS lắng nghe.- HS đọc cá nhân, đọc đồng thanh.- HS luyện đọc câu cả lớp.- HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm.- HS đọc đồng thanh cả bài.- HS giải nghĩa từ: nhị, hồ, cung |
|  | **HĐ2: Luyện đọc hiểu** - GV gọi 1 HS đọc khổ thơ thứ nhất+ Ai mở màn cho khúc nhạc mùa hè?- GV gọi 2 HS đọc cả bài thơ.+ Gọi tên những người bạn trong dàn nhạc mùa hè? (*HS xem tranh minh họa những người bạn này trong SGK*)+ Hình ảnh nào trong khổ thơ cuối báo hiệu mùa hè đến?+ Em thích người bạn nào trong dàn nhạc mùa hè? Vì sao?+ Qua bài thơ này, em cảm nhận gì về mùa hè?- GV chốt: *Bài thơ miêu tả vẻ đẹp thú vị của thiên nhiên mùa hè, bày tỏ tình yêu vạn vật quanh mình, thiên nhiên thanh bình.* - Em sẽ làm gì để giữ mãi mùa hè đẹp như thế? | *- Cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi.**+ Ve kim**+ Tu hú, chim bồ câu, sáo sậu, cào cào, ve sầu.**- Hoa phượng vĩ nở đỏ rực.**- HS tự do phát biểu.**- HS nêu suy nghĩ**- HS liên hệ bản thân: yêu thích mùa hè, yêu mọi vật khi mùa hè, thích nhìn ngắm vẻ đẹp hoa phượng* |
|  | **HĐ3: Luyện đọc lại** - GV tổ chức cho HS luyện đọc.- GV nhận xét.- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng.- GV nhận xét và tuyên dương. | - HS luyện đọc nhóm 4.- HS đại diện nhóm đọc trước lớp.- Cả lớp nhận xét.- HS luyện đọc thuộc lòng.- HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em yêu thích nhất. - HS nhận xét. |
|  | **HĐ4: Luyện tập mở rộng (10’)**- GV tổ chức HS thảo luận nhóm 4: tìm những từ ngữ chỉ màu sắc của bầu trời, cây cối khi mùa hè đến.- GV mở rộng: *khí hậu Việt Nam khá là phức tạp khi mà miền Nam có 2 mùa nắng, mưa trong khi đó miền Bắc lại có tới đủ 4 mùa Xuân - Hạ -Thu - Đông.* | - HS đọc yêu cầu của hoạt động Sắc màu mở rộng- HS thảo luận nhóm, đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung: + Bầu trời: Ánh nắng trở nên ấm áp hơn; rời nóng hơn hẳn, ánh nắng trở nên rực rỡ, vàng ươm; ánh nắng chói chang làm cho khí hậu nóng bức oi nồng; ……+ Cây cối: xanh um, mướt mắt; thơm phức mùi hoa quả chín mọng, tươi ngon; bưởi chín vàng đu đưa trước gió; …… |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**